TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19-9-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Ông Nguyễn Tuấn Lam.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Định - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025, về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Yến Ly S, sinh ngày 28 tháng 4 năm 1985; Nơi cư trú: Số A, Tổ B, ấp C, xã BH, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Anh Phạm Thành D, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp LH, xã LK, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 6 năm 2025 và biên bản lấy lời khai ngày 15 tháng 8 năm 2025 của nguyên đơn chị Huỳnh Thị Yến Ly S trình bày: Vào năm 2003, chị có quen biết với anh Phạm Thành D, qua thời gian tìm hiểu chị và anh D tiến đến hôn nhân, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới cho chị và anh D vào ngày 09 tháng 3 năm 2023 (âm lịch), anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PP, huyện BC, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi cưới xong hai vợ chồng chị về sống cùng gia đình của chị. Thời gian đầu hai vợ chồng sống chung với nhau rất hạnh phúc, đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn về chuyện tình cảm

trong gia đình, anh D có người phụ nữ khác, thường xuyên đánh chị, dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung, sống chung không còn hạnh phúc. Chị và anh Phạm Thành D ly thân nhau từ tháng 3 năm 2025 cho đến nay. Chị nhận thấy tình cảm giữa hai vợ chồng không còn, không hàn gắn tình cảm được nữa, nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Thành D.

Về con chung: Hai vợ chồng chị sống chung với nhau có được 03 con chung là Phạm Thành T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2004, Phạm Thành B, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2010 và Phạm Huỳnh Bảo N, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2019, 03 con chung đều sống chung với chị từ nhỏ cho đến nay. Nay ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Phạm Thành B và Phạm Huỳnh Bảo N, không yêu cầu anh Phạm Thành D cấp dưỡng nuôi con. Còn cháu Phạm Thành T, đã trưởng thành và tự chăm lo cho cuộc sống bản thân được, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Phạm Thành D đã được Toà án triệu tập để hoà giải và xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh từ chối không đến Toà án để tham gia phiên hoà giải và xét xử.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ các Điều 9, 14, 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Huỳnh Thị Yến Ly S được ly hôn với anh Phạm Thành D; Về con chung: Giao 02 con chung Phạm Thành B, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2010 và Phạm Huỳnh Bảo N, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2019 cho chị S nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con chị S không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết, còn Phạm Thành T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2004 đã trưởng thành và tự chăm lo cho cuộc sống bản thân được, nên không xem xét giải quyết; Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đây là vụ kiện ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 53 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Yến Ly S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phạm Thành D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị Yến Ly S và anh Phạm Thành D là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn và hoàn toàn tự nguyện,

phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị Yến Ly S đối với anh Phạm Thành D, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo trình bày của chị S thì cuộc sống của chị và anh D không còn hạnh phúc từ năm 2023 do phát sinh mâu thuẫn về chuyện tình cảm trong gia đình, anh D có người phụ nữ khác, thường xuyên đánh chị, dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung, sống chung không còn hạnh phúc, chị và anh D đã không còn sống chung từ tháng 3 năm 2025 cho đến nay. Từ đó, có thể nhận thấy rằng mối quan hệ vợ chồng của chị S và anh D hoàn toàn không còn, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Như vậy, xét thấy yêu cầu ly hôn của chị S là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình: *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"* và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, nên chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Yến Ly S ly hôn với anh Phạm Thành D.

[4] Về việc nuôi con chung: Chị Huỳnh Thị Yến Ly S yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung 02 con chung Phạm Thành B, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2010 và Phạm Huỳnh Bảo N, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2019, không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy 02 cháu B và N từ khi sinh ra cho đến nay đều do chị S chăm sóc nuôi dưỡng, vì vậy để ổn định cuộc sống của 02 cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị S tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con do chị S không có yêu cầu và cũng phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Còn đối với con chung Phạm Thành T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2004 đã trưởng thành và tự chăm lo cho cuộc sống bản thân được, chị S không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị Yến Ly S cho rằng không có, nên không yêu cầu giải quyết, còn anh Phạm Thành D không có văn bản trình bày ý kiến của mình, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc đương sự phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều

56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Yến Ly S. Cho chị Huỳnh Thị Yến Ly S được ly hôn với anh Phạm Thành D.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Chị Huỳnh Thị Yến Ly S được tiếp tục chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung Phạm Thành B, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2010 và Phạm Huỳnh Bảo N, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2019.

2.2. Anh Phạm Thành D không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Yến Ly S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ đi tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0003850 ngày 08 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, chị S không phải nộp thêm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 12-Đồng Tháp;
- UBND xã Bình Hưng, TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lương Bằng